

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ
TỈNH QUẢNG TRỊ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 73/2024/HSST

Ngày 11-6-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ, TỈNH QUẢNG TRỊ

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hồ Thị Xuân Hương

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Lê Quang Minh Nhật;
- Bà Võ Thị Hoa Hằng;

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Xuân Thúy Anh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị tham gia phiên tòa: Ông Trần Công Thắng - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 6 năm 2024, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị; Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 78/2024/HSST ngày 15 tháng 5 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 74/2024/QĐXXST-HS ngày 31/5/2024 đối với bị cáo: **Đào Văn S**; giới tính: Nam; sinh ngày 10/6/1990 tại tỉnh Quảng Trị; nơi cư trú: Khu phố B, Phường D, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 06/12; nghề nghiệp: Thợ may dép; con ông: Đào Văn S1, sinh năm 1950; con bà: Nguyễn Thị H, sinh năm: 1954; Cả hai hiện trú tại: Khu phố B, Phường D, thành phố Đ, tỉnh Quảng; gia đình có 06 anh chị em, bị cáo là con thứ năm; có vợ: Lê Thị Việt T, sinh năm 1995 và 02 người con, con lớn sinh năm 2013, con nhỏ sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: không có.

Về nhân thân: Ngày 29/02/2024 bị Công an thành phố Đ xử phạm vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền 6,500,000 đồng về hành vi “Cố ý gây thương tích”.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 17/02/2024 đến ngày 22/02/2024 thì chuyển tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Đ cho đến nay, có mặt.

Những người tham gia tố tụng khác:

1. Người có quyền lợi liên quan: Ông Dương Việt A, sinh ngày 02/10/1994;

nơi ĐKHKT: Thôn S, xã K, huyện V, tỉnh Quảng Trị, có mặt.

2. Người làm chứng:

2.1. Ông Nông Tuấn H1, **sinh năm 1983**; nơi ĐKHKT: Khu phố B, phường Đ, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị, có mặt;

2.2. Ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1989; nơi ĐKHKT: Thôn H, xã G, huyện G, tỉnh Quảng Trị, có mặt;

2.3. Ông Nguyễn Văn T1, sinh năm 1981; nơi ĐKHKT: Khu phố C, Phường D, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị, có mặt;

2.4. Chị Lê Thị Việt T, sinh năm 1995; nơi ĐKHKT: Khu phố B, Phường D, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị, có mặt;

2.5. Ông Đào Văn T2, sinh năm 1994; nơi ĐKHKT: Khu phố B, Phường D, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị, có mặt;

2.6. Ông Đào Văn S1, sinh năm 1950; nơi ĐKHKT: Khu phố B, Phường D, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 23 giờ 15 phút ngày 16/02/2024, đồng chí Dương Việt A, cán bộ trực ban Công an P1, thành phố Đ tiếp nhận trình báo của chị Nguyễn Thị P, sinh năm 1981; trú tại khu phố B, Phường D, thành phố Đ về việc con trai của chị là anh Phạm Văn V, sinh năm 2005; thường trú cùng địa chỉ với chị P đã bị Đào Văn S đánh gây thương tích. Ngay sau khi tiếp nhận tin trình báo, đồng chí Dương Việt A đã báo cáo đồng chí Nguyễn Văn L - Phó Trưởng Công an P1, thành phố Đ (*là chỉ huy trực trong ngày*) về vụ việc nói trên. Sau đó, đồng chí L đã chỉ đạo đồng chí Dương Việt A lập giấy mời và cùng đồng chí Nông Tuấn H1 (*cán bộ Công an P1*), anh Nguyễn Văn T1, sinh năm 1981; trú tại khu phố C, Phường D, thành phố Đ (*là bảo vệ dân phố*) đến mời Đào Văn S lên làm việc để làm rõ nội dung vụ việc gây thương tích theo đúng quy định pháp luật.

Khoảng 23 giờ 30 phút, đồng chí Dương Việt A (mặc trang phục đúng điều lệnh Công an nhân dân) cùng đồng chí Nông Tuấn H1 và anh Nguyễn Văn T1 đến nhà S gửi giấy mời, mời Song về trụ sở Công an phường làm việc. Tuy nhiên, Đào Văn S không hợp tác, có lời lẽ thách thức, chống đối. Song đứng trong nhà và nói “Bây có quyền chi mà vô nhà tau”, “T3 đánh người không bị chi hết”. Đồng chí Dương Việt A tiếp tục giải thích lý do và đề nghị Song hợp tác làm việc nhưng Song không đồng ý rồi lao vào giằng co, xé rách áo của đồng chí Dương Việt A, sau đó bị khống chế bắt quả tang, đưa về trụ sở Công an phường làm việc.

Vật chứng, tài sản thu giữ gồm: 01 áo Cảnh sát nhân dân loại thu đông, màu xanh lá cây, bị rách tại phần nách áo theo chiều từ trên xuống, bị đứt một cúc áo; 01 cúc áo hình tròn, màu vàng có in biểu tượng Công an nhân dân; 01 bảng tên hình chữ nhật, nền màu xanh dương, chữ màu vàng mang tên DƯƠNG VIỆT A1, số hiệu 352-993; 01 Giấy mời số 01 ngày 16/02/2024 của Công an P1; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s Plus, màu vàng hồng, số IMEI 353284079382936 của Đào Văn S; 01 đĩa DVD-R có chứa 02 video clip trích xuất từ điện thoại của Đào Văn S.

Tại Bản Cáo trạng số 80/CT-VKS-ĐH ngày 14 tháng 5 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà đã truy tố bị cáo Đào Văn S về tội “*Chống người thi hành công vụ*” theo khoản 1 Điều 330 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà trình giữ nguyên nội dung đã truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Đào Văn S phạm tội “*Chống người thi hành công vụ*” theo khoản 1 Điều 330 Bộ luật Hình sự; đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 330; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Đào Văn S từ **06** đến **08** tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Ông Dương Việt A không có yêu cầu về dân sự nên không xem xét

Về xử lý vật chứng và tài sản tạm giữ: Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Trả lại cho Đào Văn S 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s Plus, màu vàng hồng, số IMEI 353284079382936 nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án. Các vật chứng: 01 Giấy mời số 01 ngày 16/02/2024 của Công an P1 và 01 đĩa DVD-R có chứa 02 video clip trích xuất từ điện thoại của Đào Văn S lưu tại hồ sơ vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tính hợp pháp các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố và xét xử, Hội đồng xét xử nhận thấy: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo, những người tham gia tố tụng không có ý kiến khiếu nại, kiến nghị gì về các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục, hợp pháp, đúng pháp luật theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Đào Văn S đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi liên quan, người làm chứng cũng như nội dung bản cáo trạng, đã có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 23 giờ 30 phút, ông Dương Việt A, ông Nông Tuấn H1 mặc trang phục đúng điều lệnh Công an nhân

dân cùng anh Nguyễn Văn T1, mặc trang phục dân phòng đến nhà Đào Văn S gửi giấy mời, mời Song về trụ sở Công an phường làm việc. Ông Dương Việt A đã giới thiệu về thành phần và lý do đến thực hiện nhiệm vụ. **Do không muốn chấp hành giấy mời đến trụ sở Công an phường để làm việc, Đào Văn S đã có hành vi dùng lời nói “Bây có quyền chi mà vô nhà tau”, dùng vũ lực chống đối,** lao vào giằng co, xô đẩy, nắm cổ áo, xé rách áo Cảnh sát đang mặc trên người thi hành nhiệm vụ nhằm cản trở công tác thực hiện nhiệm vụ của Công an phường giải quyết đơn trình báo về hành vi “*Cố ý gây thương tích*” đối với Đào Văn S. Hành vi của Đào Văn S đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Chống người thi hành công vụ*” theo quy định tại khoản 1 Điều 330 của Bộ luật Hình sự. Điều luật quy định khung hình phạt: “*Phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm*”.

[3] Xét về tính chất hành vi của bị cáo: Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi cản trở, dùng lời lẽ xúc phạm, dùng vũ lực đánh vào người đang thi hành công vụ thực hiện nhiệm vụ, công vụ là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến hoạt động bình thường của cơ quan Nhà nước về quản lý hành chính được pháp luật bảo vệ, nhưng vẫn cố ý thực hiện, hành vi đó gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự ở địa phương. Vì vậy cần xử phạt nghiêm minh với hình phạt tù có thời hạn nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.
- Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo thành khẩn khai báo, mẹ của bị cáo được Nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến chống Mỹ hạng nhì nên cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Đối với hành vi bị cáo đánh anh Phạm Văn V, Công an thành phố Đ đã ban hành quyết định xử phạt hành chính về hành vi “*Cố ý gây thương tích nhưng không bị truy cứu trách nhiệm hình sự*” quy định tại điểm a khoản 5 Điều 7 Nghị định 144/2021NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ là đúng quy định pháp luật. Tính đến ngày xét xử sơ thẩm thời hạn tạm giam còn dưới 45 ngày nên Hội đồng xét xử tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

[5] *Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng:*

Về trách nhiệm dân sự: Ông Dương Việt A không có yêu cầu về trách nhiệm dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về xử lý vật chứng và tài sản tạm giữ: Cơ quan điều tra đã trả lại cho ông Dương Việt A: 01 áo Cảnh sát nhân dân loại thu đông, màu xanh lá cây, bị rách tại phần nách áo theo chiều từ trên xuống, bị đứt một cúc áo; 01 cúc áo hình tròn, màu vàng có in biểu tượng Công an nhân dân; 01 bảng tên hình chữ nhật, nền màu xanh dương, chữ màu vàng mang tên DƯƠNG VIỆT A1, số hiệu 352-993, ông Dương Việt A không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s Plus, màu vàng hồng, số IMEI 353284079382936 không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên trả lại cho Đào Văn S nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án. Các vật chứng: 01 Giấy mời số 01 ngày 16/02/2024 của Công an P1 và 01 đĩa DVD-R có chứa 02 video clip trích xuất từ điện thoại của Đào Văn S là tài liệu lưu tại hồ sơ vụ án.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Đào Văn S** phạm tội “*Chống người thi hành công vụ*”

Căn cứ khoản 1 Điều 330, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt: **Đào Văn S: 06 (Sáu) tháng tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ (17/02/2024).

2. *Về xử lý vật chứng và tài sản tạm giữ:* Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, xử: Trả lại cho bị cáo Đào Văn S 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s Plus, màu vàng hồng, số IMEI 353284079382936 nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án. *(Vật chứng hiện có tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đông Hà theo biên bản giao, nhận vật chứng giữa cơ quan Điều tra Công an thành phố Đ với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đông Hà lập ngày 10/6/2024).*

3. *Về án phí:* Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo phải chịu 200.000 *(Hai trăm nghìn)* đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. *Về quyền kháng cáo:* Bị cáo, người có quyền lợi liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, tính từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND, Công an TP Đông Hà;
- Thi hành án hình sự;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Trị;
- Chi cục THADS TP Đông Hà;
- Bị cáo;
- Người CQLNVLQ;
- Lưu: HS, THS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hồ Thị Xuân Hương